HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03/2012/NQ-HĐND	*Bắc Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2012*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất, phí tham gia đấu giá tài sản, phí đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

UBND.HUYỆN TÂN YÊN
ĐẾN Số: 2192
Ngày: 23/7/2012
Chuyển: .....

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá và lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản; Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 29/6/2012; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất, phí tham gia đấu giá tài sản, phí đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như sau:

1. Mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất:

a) Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân:

STT	Giá trị quyền sử dụng đất theo giá khởi điểm	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 200 triệu đồng trở xuống	100.000
2	Từ trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng	200.000
3	Từ trên 500 triệu đồng	500.000

b) Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất không thuộc phạm vi điểm a, khoản 1 Điều 1:

STT	Diện tích đất	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 0,5ha trở xuống	1.000.000
2	Từ trên 0,5ha đến 2ha	3.000.000
3	Từ trên 2ha đến 5ha	4.000.000
4	Từ trên 5ha	5.000.000

2. Mức thu phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản:

a) Mức thu phí đấu giá tài sản (không bao gồm bán đấu giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quĩ nhà nước, đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và các trường hợp do Hội đồng bán đấu giá tài sản thực hiện):

TT	Giá trị tài sản bán được của một cuộc bán đấu giá	Mức thu
1	Dưới 50 triệu đồng	5% giá trị tài sản bán được
2	Từ 50 triệu đến 1 tỷ đồng	2,5 triệu đồng + 1,5% giá trị tài sản bán được quá 50 triệu đồng
3	Từ trên 1 tỷ đến 10 tỷ đồng	16,75 triệu đồng + 0,2% giá trị tài sản bán được vượt 1 tỷ đồng
4	Từ trên 10 tỷ đến 20 tỷ đồng	34,75 triệu đồng + 0,15% giá trị tài sản bán được vượt 10 tỷ đồng
5	Từ trên 20 tỷ đồng	49,75 triệu đồng + 0,1% giá trị tài sản bán được vượt 20 tỷ đồng. Tổng số phí không quá 300 triệu đồng/cuộc đấu giá

b) Mức thu phí tham gia đấu giá tài sản (không bao gồm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất) được quy định tương ứng với giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá như sau:

TT	Giá khởi điểm của tài sản	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 20 triệu đồng trở xuống	50.000
2	Từ trên 20 triệu đồng đến 50 triệu đồng	100.000
3	Từ trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	150.000
4	Từ trên 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng	200.000
5	Trên 500 triệu đồng	500.000

3. Tỷ lệ phần trăm trích lại trên số tiền phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản:

a) Hội đồng bán đấu giá tài sản được sử dụng số tiền phí thu được của người tham gia đấu giá để trang trải các chi phí cho Hội đồng đấu giá tài sản, nếu thừa nộp vào ngân sách nhà nước theo nguyên tắc khoản thu thuộc ngân sách cấp nào thì điều tiết cho ngân sách cấp đó.

b) Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản được trích lại 100% số tiền phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản thu được để trang trải việc tổ chức bán đấu giá tài sản và thu phí.

c) Đối với đơn vị thu phí là doanh nghiệp bán đấu giá tài sản: Phí đấu giá, phí tham gia đấu giá thu được là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước. Đơn vị thu phí có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật đối với số phí thu được và có quyền quản lý, sử dụng số tiền thu phí sau khi đã nộp thuế theo quy định của pháp luật.

4. Các nội dung khác liên quan đến phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản, chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thực hiện theo các qui định của Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 và Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Bãi bỏ mục 13.2, Phần A - Danh mục phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19/7/2007 của HĐND tỉnh.

Điều 3. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khoá XVII, kỳ họp thứ 4 thông qua./.

Nơi nhận:
- Ban CTĐB - UBTVQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khu vực tỉnh Bắc Giang;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo, VP UBND tỉnh;
- Văn phòng:
  + LĐVP, chuyên viên;
  + Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Thân Văn Khoa

UBND HUYỆN TÂN YÊN
VĂN PHÒNG

Số: 152./SY-VP

SAO Y

Tân Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2012

Nơi nhận:
- Lưu: VT.

Bản điện tử:
- TTHU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- UB MTTQ, các đoàn thể huyện;
- Các đơn vị TW, tỉnh đóng tại địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, các CV.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND
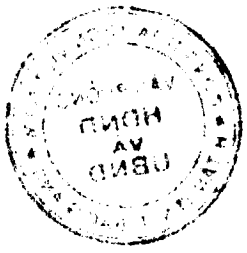
Phạm Văn Dũng